

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Phần đất thuộc thửa 528 tờ bản đồ số 01 diện tích 1.200m² và một phần thửa 494 tờ bản đồ số 01 diện tích khoảng 510m², tổng diện tích hai thửa là 1.710,9m² (thửa mới là thửa 40 tờ bản đồ số 18 theo trích lục bản đồ địa chính BL 23), tọa lạc tại xã P (nay là PD), huyện C, tỉnh Bến Tre, đã được Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Ngô Văn T vào ngày 04/9/1992. Vào các năm 2005, 2006, 2008, bà Ngô Thị M đã tiến hành nộp đơn tranh chấp quyền sử dụng đất phần đất trên đối với ông T tại Ủy ban nhân dân xã PD nhưng kết quả giải quyết không thành (BL 18 đến BL 22). Tại các biên bản hòa giải này đều thể hiện bà M biết việc ông T được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất trên và yêu cầu ông T giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bà M làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất. Đến ngày 20/8/2018, bà M nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre nội dung yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất trên.

Theo quy định tại Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính: “1. Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện; 2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau: a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc...”. Như vậy, việc bà M khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Ngô Văn T vào ngày 04/9/1992 tính đến ngày Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre nhận được đơn kiện thì thời hiệu khởi kiện đã hết.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 22/2018/TLST-HC ngày 29 tháng 8 năm 2018 về “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” giữa:

* **Người khởi kiện:** Bà Ngô Thị M, sinh năm 1957;

Nơi cư trú: ấp P, xã PD, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1951; Nơi cư trú: ấp P, xã PD, huyện C, tỉnh Bến Tre (Theo văn bản ủy quyền ngày 14/9/2018).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Dương Tiến N - Hội viên Hội luật gia tỉnh Bến Tre.

* **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre;

Địa chỉ: thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn P - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Ngô Văn T, sinh năm 1945;

Nơi cư trú: ấp PX, xã PT, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Ngô Thị M không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Thanh Thúy